TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **270/2017/HSST**
Ngày: 01/12/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Toµ ¸n nh©n d©n QUẬN NAM TỪ LIÊM, thµnh phè HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Ông **Nguyễn Sơn Hà**

Các Hội thẩm nhân dân*:* Ông **Tạ Đăng Kiên** và ông **Đỗ Đắc Tiến**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Kim Yến**, Thư ký tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà **Trần Đăng Vinh**, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 01 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 296/2017/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2017/HSST-QĐ ngày 17/11/2017 đối với bị cáo:

Lò Văn Ơ, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: phường D, quận E, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Con ông: Lò Văn V, sinh năm 1965; Con bà: Tòng Thị N, sinh năm 1966; Vợ: Lò Thị H, sinh năm 1994; Có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 000000487 lập ngày 15/8/2017 lập tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/8/2017 đến ngày 23/8/2017 chuyển qua bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 của Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 14/8/2017, tại đường F đoạn gần ngã tư đường F cắt đường G, thuộc phường H, quận Y, Hà Nội, Tổ công tác Công an phường H phát hiện, bắt quả tang Lò Văn Ơ cất giấu 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng trong lòng bàn tay phải, thu giữ vật chứng:

- 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

- 01 điện thoại ghi chữ Vetu vỏ màu đen – vàng.

Tại bản kết luận giám định số số 5587/KLGĐ – PC54 ngày 02/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội xác định:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon màu xanh thu giữ của Lò Văn Ơ là ma túy loại Heroin, trọng lượng 0,382 gam.

Quá trình điều tra xác định: Do nghiện ma túy, khoảng 13 giờ 15 phút ngày 14/8/2017, Lò Văn Ơ ngồi uống nước ở phường D, quận Y, Hà Nội thì có một nam thanh niên, Ơ mới quen biết (không rõ nhân thân lai lịch) đi xe máy Honda Vision không biển kiểm soát đến rủ Ơ đi mua ma túy để sử dụng, Ơ đồng ý. Nam thanh niên chở Ơ đến khu vực đường F, Mỹ Đình 2, Y đi mua ma túy. Tại đây, Ơ đưa cho nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) 600.000 đồng để mua một gói ma túy. Sau đó, Ơ cùng nam thanh niên đi qua ngã tư đường F cắt đường G khoảng 20m thì bị tổ Công tác Công an phường H dừng xe kiểm tra hành chính, nam thanh niên đi cùng Ơ điều khiển xe máy bỏ chạy còn Ơ bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với đối tượng mua bán ma túy cho Lò Văn Ơ và nam thanh niên chở Ơ đi mua ma túy do không rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý.

Trong quá trình điều tra và tại phiên bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Ơ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 5587 ngày 02/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội.

Tại Cáo trạng số 273/CT-VKS ngày 06/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm quyết định truy tố Lò Văn Ơ về tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999; Xử phạt: Lò Văn Ơ từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Lò Văn Ơ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo Lò Văn Ơ trong lời nói sau cùng cũng nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về xã hội để giúp đỡ gia đình và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 14/8/2017, tại khu vực ngã tư đường F giao cắt đường G, thuộc phường H, quận Y, Thành phố Hà Nội, Lò Văn Ơ có hành vi tàng trữ trái phép 0,382 gam Heroin để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường H phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn Ơ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999. Với trọng lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ và không chịu tình tiết tăng nặng định khung nào của Bộ luật Hình sự thì bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì "*Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại chính sách phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, nên cần được xét xử nghiêm minh theo quy định để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị xét xử, bị cáo là người dân tộc thiểu số, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 "về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 101/2015/QH13….", công văn số 276/TANDTC – PC ngày 13/9/2016 hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng cho bị cáo.

Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại di động của bị cáo là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ơ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 "về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 101/2015/QH13….", công văn số 276/TANDTC – PC ngày 13/9/2016 hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt **Lò Văn Ơ 18 (Mười tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy (Heroine) có chữ ký của Lò Văn Ơ và chữ ký của giám định viên;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động ghi chữ Vertu, vỏ màu đen-vàng, số Imel 355420965455950.

(Theo biên bản bàn giao nhận vật chứng số 20 ngày 07/11/2017 của Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98; Khoản 2 Điều 99 - Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 28 Nghị quyết quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm ngàn)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 và 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

S